

Bản án số: **99/2022/HS-ST**  
Ngày 15 tháng 11 năm 2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN SƠN, TỈNH TUYÊN QUANG**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Mạnh Hồng***

***Các Hội thẩm nhân dân:***

- Bà Hà Thị Vinh**
- Bà Nguyễn Thu Hà**

***Thư ký phiên tòa: Bà Quan Thị Thu Trang*** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tùng*** - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang. Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 88/2022/TLST-HS, ngày 31 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 92/2022/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

**Phạm Hoài N**, sinh ngày 18/4/1991, tại tỉnh Tuyên Quang; nơi cư trú: Tổ N, phường T, thành phố T, tỉnh T; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: N; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt N; con ông: Phạm Ngọc A, sinh năm 1963 và bà Triệu Thị Q, sinh năm 1968; có vợ: Đinh Thị C, sinh năm 1995 và 02 con; tiền án: Không; tiền sự: Không;

Nhân thân: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 263/QĐ-XPHC ngày 13/12/2016 của Công an huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang xử phạt Phạm Hoài N hình thức phạt tiền 150.000 đồng về hành vi có cử chỉ, lời nói thô bạo khiêu khích, xúc phạm danh dự, nhân phẩm người khác (đã nộp phạt ngày 19/12/2016).

Bị cáo hiện đang tại ngoại và bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

- ***Người đại diện hợp pháp của bị hại Âu Văn S:*** Ông Âu Văn L, sinh năm 1970; nơi cư trú: Tổ dân phố M, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh T. Có mặt.

- **Người có quyền lợi, nghĩa liên quan:** Công ty cổ phần công nghiệp T; địa chỉ: Đường T, tổ 6, phường T, thành phố T, tỉnh T; Người đại diện theo pháp luật: Ông Tạ Quốc Tuấn - Chức vụ: Giám đốc. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Bùi Đức A – Chức vụ: Nhân viên, Công ty cổ phần công nghiệp T (theo văn bản ủy quyền số: 265/GUQ-TANHA, ngày 08/11/2022). Có mặt.

- **Người làm chứng:** Anh Đinh Hồng Hiền, sinh năm 1990; nơi cư trú: Thôn 9, xã Tân L, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang. Có mặt.

### NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 07/6/2022, Phạm Hoài N trú tại Tổ N, phường T, thành phố T, tỉnh T điều khiển xe ô tô chuyên dùng nhãn hiệu Mercedes biển số T24-014.66 của Công ty cổ phần công nghiệp T (xe bơm bê tông tươi) đi từ xã Tứ Quận, huyện Yên Sơn để về trụ sở công ty tại tổ 6, phường Tân Hà, thành phố Tuyên Quang. Lúc này trên xe có Đinh Hồng H trú tại thôn 9, xã Tân L, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang (*N, Là lái xe và công nhân của công ty; N có giấy phép lái xe hạng C*). Đến khoảng 14 giờ 10 phút cùng ngày khi xe ô tô của N đi đến Km01+100 đường ĐH17 thuộc Tổ dân phố M, thị trấn Y, huyện Y đoạn đường hơi dốc và cua sang trái ở phía bên phải có đường rẽ vào khu dân cư. N điều khiển xe ô tô đi ở giữa đường (*phần bánh xe trước và sau bên trái lấn sang phần đường ngược chiều*) thì quan sát thấy phía trước khoảng 16m có 01 xe đạp do ông Âu Văn S sinh năm 1939 trú tại Tổ dân phố M, thị trấn Y, huyện Y điều khiển từ đường ngõ dân sinh ra, N đạp nhẹ phanh xe và đánh lái sang trái. Lúc này ông Sinh điều khiển xe đạp đi sang đường, thấy 02 phương tiện sắp va chạm N đạp hết phanh đánh lái sang trái để tránh thì xảy ra va chạm giữa phần đầu bên trái xe ô tô do N điều khiển với xe đạp của ông Sinh tại phần đường ngược chiều dẫn đến tai nạn. Sau va chạm ông Sinh và xe đạp đổ ra đường, xe ô tô dừng tại vị trí va chạm. Hậu quả ông Âu Văn S bị thương đến ngày 08/6/2022 chết, 02 phương tiện bị hư hỏng.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông hồi 15 giờ ngày 07/6/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Sơn tại Km01+100 ĐH 17 thuộc Tổ dân phố M, thị trấn Y, huyện Y (khám nghiệm theo hướng thị trấn Yên Sơn đi thành phố Tuyên Quang) xác định:

Đoạn đường xảy ra tai nạn là đường nhựa, cong về tay trái, dốc lên theo hướng đi thành phố Tuyên Quang, mặt đường kẻ vạch sơn đứt quãng màu trắng. Mặt đường nơi xảy ra tai nạn rộng 566cm, lề đường phải rộng 80cm. Vị trí số (1), (2), (3), (4) là các vết phanh lốp kép, đơn có chiều dài lần lượt là 1560, 1550, 1280, 840cm hướng đi thành phố Tuyên Quang, điểm kết thúc là bề mặt 04 lốp trước và sau xe ô tô (trong đó vết 1, 4 nằm ở phần đường bên trái theo chiều khám nghiệm). Vị trí số (5) là xe ô tô đỗ trên mặt đường nhựa, đầu xe hướng thành phố Tuyên Quang, cách tâm đầu (1) 1590cm có má ngoài bánh lốp xe bên trái (trục I, IV) đến

mép ngoài vạch sơn lần lượt là 155 và 145cm. Vị trí số (6) là vết trượt xước cách tâm đầu (1) 2510cm có kích thước 130x0,5cm chiều hướng đi thành phố Tuyên Quang, cách mép ngoài vạch sơn 205cm điểm cuối là chắn xích xe đạp. Vị trí số (7) là xe đạp cách tâm đầu vết (1) 2605cm đổ nghiêng sang phải, đầu xe hướng mép trái đường, tâm đầu trục ngoài bên phải bánh trước cách mép ngoài vạch sơn 117cm. Ngoài ra hiện trường còn ghi nhận dấu vết máu, mảnh vỡ...

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 682/KL-KTHS ngày 27/6/2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang đối với Âu Văn S, kết luận: Nguyên nhân chết: chấn thương sọ não.

Tại bản kết luận giám định số 832/KL-KTHS ngày 25/7/2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận:

1. Vết nứt vỡ nhựa ở đầu cụm đèn chiếu sáng phía trước bên trái xe ô tô biển số T24-014.66 hình thành do va chạm với vết trượt xước ở mặt trước trên đầu nút tay phanh bên trái xe đạp tạo nên là phù hợp.

- Vết trượt xước nhựa ở mép dưới ba đèn sóc trước xe ô tô biển số T24-014.66 hình thành do va chạm với vết trượt xước vỡ nhựa, biến dạng ở bàn đạp bên trái xe đạp tạo nên là phù hợp.

2. Dấu vết phanh tại vị trí số 1 trong biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông hình thành do bánh lốp kép sau cùng bên trái xe ô tô biển số T24-014.66 trượt trên mặt đường tạo nên phù hợp.

- Dấu vết phanh tại vị trí số 2 trong biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông hình thành do bánh lốp kép sau cùng bên phải xe ô tô biển số T24-014.66 trượt trên mặt đường tạo nên phù hợp.

- Dấu vết phanh tại vị trí số 3 trong biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông hình thành do bánh lốp trước bên phải (trục I) của xe ô tô biển số T24-014.66 trượt trên mặt đường tạo nên phù hợp.

- Dấu vết phanh tại vị trí số 4 trong biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông hình thành do bánh lốp trước bên trái (trục I) của xe ô tô biển số T24-014.66 trượt trên mặt đường tạo nên phù hợp.

- Vết trượt xước mặt đường tại vị trí số 6 trong biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông hình thành do xe đạp xe đạp đổ, văng rê trên hiện trường tạo nên là phù hợp.

3. Vị trí va chạm trên hiện trường giữa xe ô tô biển số T24-014.66 và xe đạp phía trước điểm đầu vết cày mặt đường tại vị trí số 6 trong biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông và thuộc phần đường trái theo hướng khám nghiệm là phù hợp.

Đối với hư hỏng của 02 phương tiện trong vụ tai nạn giao thông đại diện bị hại và Công ty cổ phần công nghiệp T là các ông Âu Văn L và Tạ Quốc Tuấn đã từ chối yêu cầu định giá tài sản nên không có căn cứ xem xét xử lý trong vụ án.

Trước cơ quan điều tra, Phạm Hoài N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, kết luận giám định nguyên nhân chết, dấu vết cơ học và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Cáo trạng số: 93/CT-VKSYS ngày 28/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn truy tố Phạm Hoài N về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh, điều luật đã nêu trong bản cáo trạng đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử :

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của BLHS:

+ Tuyên bố bị cáo Phạm Hoài N phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

+ Xử phạt bị cáo Phạm Hoài N từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù, cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 260 BLHS đối với bị cáo.

- Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Trả lại cho bị cáo Phạm Hoài N 01 Giấy phép lái xe số 080141003159, hạng C mang tên Phạm Hoài N.

Ngoài ra đề nghị HĐXX xem xét buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhất trí với bản luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa, không tranh luận gì thêm. Nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

Người đại diện hợp pháp của bị hại Âu Văn S là ông Âu Văn L trình bày: Ngày 07/6/2022, bố ông là ông Âu Văn S điều khiển xe đạp va chạm với xe ô tô do bị cáo Phạm Hoài N điều khiển khiến ông Sinh ngã đập đầu xuống đường dẫn đến tử vong; về trách nhiệm dân sự, quá trình điều tra bị cáo Phạm Hoài N đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường cho gia đình ông tổng số tiền là 120.000.000 đồng, ông đã nhận đủ số tiền bồi thường nay ông không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm; về trách nhiệm hình sự tại giai đoạn điều tra ông đã có đơn đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo, tại phiên tòa ông tiếp tục xin giảm nhẹ cho bị cáo và đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng án treo cải tạo tại địa phương.

Đại diện Công ty cổ phần công nghiệp T trình bày: Bị cáo Phạm Hoài N là công nhân lái xe của công ty, sau khi sự việc xảy công ty đã cùng bị cáo thỏa thuận bồi thường cho gia đình bị hại, công ty không có ý kiến gì đối với số tiền hỗ trợ bị cáo N bồi thường cho gia đình bị hại; đối với 01 xe ô tô nhãn hiệu Mercedes biển số T24-014.66 và 01 chứng nhận đăng ký xe tạm thời số 24000030 công ty đã được nhận lại, nay không có ý kiến yêu cầu gì thêm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, lời khai của những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về xem xét hành vi của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, kết luận giám định nguyên nhân chết, dấu vết cơ học và toàn bộ các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ trên đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ 10 phút ngày 07/6/2022 tại Km01+100 đường ĐH17 thuộc Tổ dân phố M, thị trấn Y, huyện Y, Phạm Hoài N, trú tại tổ 4, phường Tân Hà, thành phố Tuyên Quang (có giấy phép lái xe hạng C) đã có hành vi điều khiển xe ô tô chuyên dùng nhãn hiệu Mercedes biển số T24-014.66 đi không đúng phần đường quy định dẫn đến va chạm với xe đạp do ông Âu Văn S trú tại Tổ dân phố M, thị trấn Y, huyện Y điều khiển đi sang đường. Hậu quả ông Âu Văn S chết.

Trong vụ án này, nguyên nhân chính dẫn đến tai nạn khiến ông Sinh chết là do bị cáo đi không đúng phần đường, vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ, hậu quả làm chết một người nên hành vi của bị cáo đã đầy đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự, như vậy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[2]. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ dẫn đến gây thiệt hại về tính mạng của người khác, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội. Bị cáo điều khiển xe ô tô tham gia giao thông là nguồn nguy hiểm cao độ, bản thân bị cáo mặc dù đã được đào tạo cấp giấy phép lái xe phù hợp với loại phương tiện điều khiển nhưng do chủ quan, không chấp hành quy định về giao thông khi lưu thông trên đường, điều khiển xe đi không đúng phần đường dẫn đến gây tai nạn cho người khác là vi phạm pháp luật, nên cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên khi lượng hình cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo vì bị cáo phạm tội với lỗi vô ý, không mong muốn hậu quả chết người xảy ra; bị hại cũng có

một phần lỗi khi tham gia giao thông không tuân thủ các quy định đảm bảo an toàn dẫn đến xảy ra tai nạn.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; tại giai đoạn điều tra bị cáo đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại; tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đại diện gia đình bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo và xin cho bị cáo được cải tạo tại địa phương nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4]. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng, bị cáo phạm tội do lỗi vô ý; bị cáo có nơi cư trú ổn định, rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS, đảm bảo các quy định về án treo theo quy định tại Điều 65 của BLHS và Nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP, ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của BLHS về án treo; đại diện bị hại xin cho bị cáo được hưởng án treo cải tạo tại địa phương; trong vụ án này bị hại cũng có một phần lỗi khi điều khiển xe đạp đi từ đường không ưu tiên ra đoạn đường giao nhau với đường ưu tiên nhưng không quan sát kỹ và không nhường đường cho xe bị cáo N đi đến từ đường ưu tiên, không đảm bảo các điều kiện an toàn khi điều khiển xe sang đường dẫn đến xảy ra va chạm; bị cáo có đơn xin được hưởng án treo và được chính quyền nơi bị cáo cư trú xác nhận, nên xét thấy không cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, xử phạt bị cáo hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách cũng đủ điều kiện giáo dục bị cáo thành người tốt, như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp, có căn cứ.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự là phù hợp.

[6]. Về vật chứng vụ án: 01 giấy phép lái xe số 080141003159, hạng C mang tên Phạm Hoài N cần trả lại cho bị cáo Phạm Hoài N.

Đối với 01 xe ô tô nhãn hiệu Mercedes biển số T24-014.66 kèm theo 01 chứng nhận đăng ký xe tạm thời số 24000030 thuộc sở hữu của Công ty cổ phần công nghiệp T; 01 xe đạp của bị hại ông Âu Văn S. Ngày 30/6/2022 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Sơn đã trả lại các tài sản trên cho chủ sở hữu hợp pháp nên không xem xét giải quyết.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, ngày 26/6/2022, Phạm Hoài N và đại diện Công ty cổ phần công nghiệp T đã thống nhất bồi thường cho gia đình

bị hại Âu Văn S do ông Âu Văn L làm đại diện số tiền 120.000.000 đồng, ông L đã nhận đủ số tiền trên. Tại phiên tòa anh Âu Văn L không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[8]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

Qua xem xét, nghiên cứu hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và các văn bản pháp luật có liên quan. Khởi tố, điều tra, thu thập chứng cứ, truy tố đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[9]. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự:

- Tuyên bố bị cáo Phạm Hoài N phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Xử phạt bị cáo Phạm Hoài N **01 (một)** năm tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **02 (hai)** năm, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Phạm Hoài N cho UBND phường Tân Hà, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

*Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.*

*Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về Thi hành án hình sự.*

**2.** Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Trả lại cho bị cáo Phạm Hoài N: 01 giấy phép lái xe số 080141003159, hạng C mang tên Phạm Hoài N.

*Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Yên Sơn và Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Sơn lập ngày 14/11/2022.*

**3. Về án phí:** Căn cứ Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Phạm Hoài N phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Về quyền kháng cáo:** Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo; người đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Phòng HSNV CA tỉnh Tuyên Quang;
- Sở tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Yên Sơn;
- Cơ quan CSĐT CA huyện Yên Sơn;
- Cơ quan THAHS CA huyện Yên Sơn;
- Chi cục THADS huyện Yên Sơn;
- UBND phường T;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VT.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Vũ Mạnh Hồng**



**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hà Thị Vinh      Nguyễn Thu Hà**

**Vũ Mạnh Hồng**





